



SKH Tsang Shiu Tim Secondary School
School Year: 2019 - 2020

Form Teacher: YAM LOK TING

Class: 4B

Time	Day 1	Day 2	Day 3	Day 4	Day 5	Day 6
08:10-08:35	Form Period & Reading Period			Form Period	Form Period & Reading Period	
08:35-09:10	ASSM T18 HALL	MATH T61 RM107	#2	ASSM T18 HALL	CHIN T20 RM107	I.A. T14 ARTRM
09:10-09:45	ENG T63 RM107	#1	#2	ENG T63 RM107	CHIN T20 RM107	I.A. T14 ARTRM
09:45-10:20	ENG T63 RM107	#1	ENG T63 RM107	CHIN T20 RM107	ENG T63 RM107	GEOG C.HIS T24 T60 G.RM RM106
10:20-10:40	Recess					
10:40-11:15	L.S. L.S. T60 T69 RM202 RM107	CHIN T20 RM107	MATH T61 RM107	BAFS C.LIT T18 T22 RM107 RM106	GEOG C.HIS T24 T60 G.RM RM106	BAFS C.LIT T18 T22 RM107 RM106
11:15-11:50	L.S. L.S. T60 T69 RM202 RM107	L.S. L.S. T60 T69 RM105 RM107	MATH T61 RM107	BAFS C.LIT T18 T22 RM107 RM106	GEOG C.HIS T24 T60 G.RM RM106	P.E. P.E. T11 T38 CPG CPG
11:50-12:25	CHIN T20 RM107	L.S. L.S. T60 T69 RM105 RM107	ETH T27 RM107	#3	MATH T61 RM107	P.E. P.E. T11 T38 CPG CPG
12:25-13:45	Lunch					
13:45-14:20	CHIN T20 RM107	BAFS C.LIT T18 T22 RM107 RM106	GEOG C.HIS T24 T60 G.RM RM106	MATH T61 RM107	BAFS C.LIT T18 T22 RM107 RM106	MATH T61 RM107
14:20-14:55	GEOG C.HIS T24 T60 G.RM RM106	ENG T63 RM107	CHIN T20 RM107	L.S. L.S. T60 T69 RM211 RM107	BAFS C.LIT T18 T22 RM107 RM106	ENG T63 RM107
14:55-15:30	GEOG C.HIS T24 T60 G.RM RM106	ENG T63 RM107	CHIN T20 RM107	L.S. L.S. T60 T69 RM211 RM107	#4	ENG T63 RM107

#1	ECON T01 RM206	HIST T29 RM214	BIO T32 BILAB RM306	XBAFS T47 RM107	PHY T53 RM314	ICT T59 MMLC2	#2	ECON T01 RM206	HIST T29 RM212	BIO T32 RM306	XBAFS T47 RM107	PHY T53 PHLAB RM213	ICT T59 MMLC2
----	----------------------	----------------------	------------------------------	-----------------------	---------------------	---------------------	----	----------------------	----------------------	---------------------	-----------------------	------------------------------	---------------------

#3	ECON T01 RM206	HIST T29 RM214	BIO T32 BILAB RM306	XBAFS T47 RM107	PHY T53 PHLAB RM314	ICT T59 MMLC2	#4	ECON T01 RM206	HIST T29 RM303	BIO T32 BILAB RM306	XBAFS T47 RM107	PHY T53 PHLAB RM314	ICT T59 MMLC2
----	----------------------	----------------------	------------------------------	-----------------------	------------------------------	---------------------	----	----------------------	----------------------	------------------------------	-----------------------	------------------------------	---------------------